

HCCCT, Huyền

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TW

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1452/BVNTTW

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nội tiết Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để lập kế hoạch mua sắm gói thầu: **Mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và bảo hiểm trách nhiệm trong khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện Nội tiết Trung ương** (mục đích lấy báo giá), nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Địa chỉ: Đường Nguyễn Bô - Phường Yên Sở - TP. Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đoàn Thị Huyền - phòng Hành chính Quản trị. Số điện thoại: 0978928285. Email: huyenlambvnt@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng A407 - Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Đường Nguyễn Bô - Phường Yên Sở - TP. Hà Nội.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08:00 giờ ngày 20/10/2025 đến 16:00 giờ ngày 27/10/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày ký báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Nội dung công việc:

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu công việc
1	Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc	Gói	01	1. Giá trị mua bảo hiểm (theo giá trị tạm tính đến ngày 31/12/2025) tại Cơ sở Tứ Hiệp Đường Nguyễn Bô - Phường Yên Sở - Thành Phố Hà Nội: 260.895.829.033 VND trong đó: + Nhà khám 5 tầng là: 102.844.434.986 VND + Nhà điều trị 9 tầng là: 156.639.115.243 VND

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu công việc
				+ Nhà kỹ thuật là: 323.701.854 VND + Nhà thường trực công chính là: 52.464.989 VND + Nhà thường trực hậu cần là: 45.602.461 VND + Hệ thống xử lý nước thải (xây dựng) là: 990.509.500 VND 2. Mức bồi thường: bảo hiểm 100% giá trị tổn thất và không vượt quá tổng giá trị mua bảo hiểm. 3. Mức khấu trừ: - Rủi ro cháy nổ: theo quy định tại 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 Quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15 tháng 5 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Rủi ro bổ sung khác: $\leq 30.000.000$ VND/ vụ tổn thất. 4. Thời gian bảo hiểm: 01 năm theo thời gian ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm. 5. Phạm vi bảo hiểm: Theo nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15 tháng 5 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu công việc
				6. Các rủi ro đặc biệt mở rộng như sau: - A: Hỏa hoạn, sét, nổ; - B: Nổ; - C: Máy bay hoặc các phương tiện khác rơi vào; - D: Gây rối, đình công, bế xưởng; - E: Thiệt hại do hành động ác ý; - F: Động đất hay núi lửa phun; - G: Giông & bão; - H: Giông, bão, lụt; - I: Nước tràn từ các bể nước, thiết bị chứa nước hoặc đường ống dẫn nước; - J: Đâm va bởi các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ hoặc súc vật không thuộc quyền sở hữu hay kiểm soát của Người được bảo hiểm hoặc của người làm thuê cho họ. - Các điều khoản bổ sung sau: 6.1. Điều khoản về chi phí dọn dẹp hiện trường (Giới hạn trách nhiệm: 5 tỷ đồng/ vụ tổn thất và cả thời hạn bảo hiểm) 6.2. Điều khoản về chi phí chữa cháy (Giới hạn trách nhiệm: 5 tỷ đồng/ vụ tổn thất và cả thời hạn bảo hiểm) 6.3. Điều khoản về chi phí bảo vệ tạm thời (Giới hạn trách nhiệm: 5 tỷ đồng/ vụ tổn thất và cả thời hạn bảo hiểm) 6.4. Điều khoản về thanh toán bồi thường tạm ứng (50% giá trị tổn thất tạm tính). 6.5. Điều khoản về chi phí cứu hỏa và chi phí cho đội chữa cháy chuyên nghiệp (Giới hạn trách nhiệm: 5 tỷ đồng/ vụ tổn thất và cả thời

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu công việc
				hạn bảo hiểm). 6.6. Điều khoản bảo hiểm trộm cướp đi kèm dấu hiệu đột nhập, sử dụng vũ lực và tẩu thoát (Giới hạn trách nhiệm: 5 tỷ đồng/ vụ tổn thất và cả thời hạn bảo hiểm). 6.7. Điều khoản về chi phí kế toán chuyên nghiệp và chi phí lập hồ sơ khiếu nại (Giới hạn trách nhiệm: 5 tỷ đồng/ vụ tổn thất và cả thời hạn bảo hiểm). 6.8. Điều khoản về trộm cắp xảy ra trong và/hoặc ngay sau khi có tổn thất (Giới hạn trách nhiệm: 5 tỷ đồng/ vụ tổn thất và cả thời hạn bảo hiểm (cơ sở bồi thường là báo cáo kết luận điều tra của cơ quan công an) 6.9. Điều khoản tự động mở rộng thời hạn bảo hiểm giới hạn trách nhiệm: 30 ngày với phí bảo hiểm theo tỉ lệ 6.10. Điều khoản về tự động khôi phục số tiền bảo hiểm 7. Thời hạn giải quyết bồi thường: - Thực hiện các công việc của người bảo hiểm ngay trong vòng 24 giờ kể từ khi phát hiện tổn thất. - Thời gian giải quyết bồi thường trong vòng 30 ngày kể từ ngày Nhà thầu nhận được đầy đủ hồ sơ bồi thường hợp lệ. 8. Tạm ứng tiền bồi thường khi có tổn thất trên 50% tổng số tiền bồi thường ước tính khi có tổn thất, tạm ứng trong vòng 15 ngày kể từ ngày có biên bản báo cáo sơ bộ giám định tổn thất.
2	Bảo hiểm trách nhiệm trong khám bệnh, chữa bệnh	Gói	01	1. Phạm vi bảo hiểm: Theo quy định tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu công việc
				2. Thời gian bảo hiểm: 01 năm theo thời gian ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm. 3. Hạn mức trách nhiệm, số lượng cán bộ tham gia bảo hiểm: - Nhóm 1 Bác sĩ các khoa Cấp Cứu, Điều trị Kỹ thuật cao, Phẫu thuật tuyến giáp, Điều trị tích cực, Ngoại chung, Thận - Tiết niệu, Gây mê hồi sức): 84 người, hạn mức trách nhiệm đối với một vụ khiếu nại là: 350.000.000 đồng/vụ. - Nhóm 2 (Bác sĩ các đơn vị còn lại): 177 người, hạn mức trách nhiệm đối với một vụ khiếu nại là: 300.000.000 đồng/vụ. - Nhóm 3 Điều dưỡng, kỹ thuật viên các khoa Gây mê hồi sức, Thận - tiết niệu, Điều trị tích cực, Cấp cứu, Ngoại chung): 116 người, hạn mức trách nhiệm đối với một vụ khiếu nại là: 200.000.000 đồng/vụ. - Nhóm 4 (Điều dưỡng, kỹ thuật viên các đơn vị còn lại): 415 người, hạn mức trách nhiệm đối với một vụ khiếu nại là: 100.000.000 đồng/vụ. - Hạn mức trách nhiệm đối với tất cả các vụ khiếu nại: 1.000.000.000 VND. - Mức trách nhiệm bảo hiểm bao gồm cả chi phí pháp lý trong trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải chi trả theo quy định của pháp luật. 4. Nhà thầu có cam kết về thời hạn giải quyết bồi thường: - Trong thời hạn từ 7 đến 10 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ khiếu nại/bồi thường bảo hiểm theo quy định, Bên Bảo hiểm phải có văn bản trả lời về việc khiếu kiện, khiếu nại này. Nếu trong thời hạn từ 7 đến 10 ngày Bên Bảo hiểm không có văn bản trả lời thì mặc

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu công việc
				nhiên xem như Bên Bảo hiểm có trách nhiệm phải bồi thường. - Trong thời hạn từ 15 đến 20 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ khiếu nại/bồi thường hợp lệ, Bên Bảo hiểm phải trả tiền bồi thường bảo hiểm cho Bên Mua bảo hiểm hoặc chuyển tiền vào tài khoản do Bên Mua bảo hiểm chỉ định (bao gồm tài khoản của người thứ ba) trừ trường hợp cần tiến hành xác minh thêm hồ sơ và phải được sự chấp thuận của cả hai bên.

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Địa chỉ:

+ Cơ sở Tứ Hiệp: Đường Nguyễn Bô, phường Yên Sở, TP. Hà Nội

+ Cơ sở Thái Thịnh: Số 80, Ngõ 82, Yên Lãng, phường Đồng Đa, TP. Hà Nội

3. Yêu cầu về hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

- Báo giá (Theo mẫu tại Phụ lục đính kèm)

- Hồ sơ năng lực (nếu có)

Rất mong được sự hợp tác của Quý vị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, HCQT.

T.1.


GIÁM ĐỐC
Phan Hoàng Hiệp

PHỤ LỤC

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 4452/BVNTTW ngày 20 tháng 10 năm 2025)

MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nội tiết Trung ương

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nội tiết Trung ương, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các dịch vụ

STT	Danh mục dịch vụ ⁽²⁾	Đơn vị tính ⁽³⁾	Số lượng ⁽⁴⁾	Thông số kỹ thuật ⁽⁵⁾	Đơn giá ⁽⁶⁾ (VND) Đã bao gồm VAT	Thành tiền (VND)
1						
2						
n ...						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các danh mục nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....
Đại diện hợp pháp của nhà thầu⁽⁷⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Nhà thầu điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Nhà thầu ghi chủng loại dịch vụ theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục dịch vụ” trong Yêu cầu báo giá.

(3) (4) Nhà thầu ghi cụ thể số lượng/khối lượng theo đúng số lượng/khối lượng, đơn vị tính nêu trong Yêu cầu báo giá.

(5) Nhà thầu ghi đề xuất kỹ thuật cụ thể cho từng danh mục

(6) Nhà thầu ghi giá trị báo giá cho từng danh mục dịch vụ. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa/dịch vụ (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

(7) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.